

## Chỉ số thế giới

Dow Jones	-148,67	-0,43%
DAX	-96,08	-0,62%
FTSE 100	-46,12	-0,66%
Nikkei 225	-498,83	-1,83%
Hang Seng	-354,29	-1,36%

## Hợp đồng tương lai chỉ số \*

US 30*	82	0,23%
DAX*	-75	-0,48%
FTSE 100*	-41	-0,59%
Nikkei 225*	195	0,71%
Hang Seng*	-249	-0,96%

\* Số liệu của phiên liền trước

## XU HƯỚNG DÒNG TIỀN

VN-Index tăng 4,17 điểm (+0,32%) lên 1314,22 điểm. Sau diễn biến phân hóa từ đầu phiên, áp lực bán vào cuối phiên đã khiến thị trường không thể duy trì được đà tăng điểm. Bên cạnh đó, diễn biến điều chỉnh ở hầu hết các cổ phiếu ngành Ngân hàng như cũng tạo ảnh hưởng tiêu cực lên thị trường. Điểm sáng là các cổ phiếu dẫn dắt từ đầu phiên như VIC, GAS, BID mặc dù chịu áp lực chốt lời nhưng vẫn duy trì được sắc xanh và giữ trụ thị trường. Ngoài ra, các cổ phiếu ngành Dệt may như MSH, GIL hay ngành Cảng biển như HAH, TCL vẫn thu hút được dòng tiền và ghi nhận đà tăng mạnh. Hôm nay, khối ngoại tiếp tục mua ròng với giá trị khoảng 297 tỷ đồng, tập trung vào SSI và HPG nhưng khối Tự doanh lại bán ròng mạnh với giá trị khoảng 327 tỷ đồng. Trong bối cảnh áp lực chốt lời đã xuất hiện ở các cổ phiếu dẫn dắt, việc các nhóm ngành như Dệt may và Cảng biển vẫn giao dịch tích cực cho thấy dòng tiền vẫn đang hoạt động sôi nổi và tìm kiếm cơ hội trên thị trường.

## PHÂN TÍCH KỸ THUẬT &amp; KHUYẾN NGHỊ

## Phân tích kỹ thuật:

Về mặt kỹ thuật: Áp lực kháng cự tại vùng 1320 điểm, nơi hình thành đáy vào đầu tháng 06/2021 cũng như là nơi có sự hiện diện của đường SMA 50 phiên, đã được khẳng định trong phiên ngày 02/08. Nền tảng với bóng nến trên dài khi tiếp cận ngưỡng kháng cự gần hàm ý về sự hiện diện của lực cung tại vùng giá này. Do đó, sau 4 phiên liên tiếp duy trì trạng thái tăng điểm, VN-Index có khả năng sẽ ghi nhận diễn biến điều chỉnh trong một vài phiên tới.

## Khuyến nghị:

Với dự báo về một diễn biến điều chỉnh, nhà đầu tư có thể tận dụng cơ hội này để có thể giải ngân mua tích lũy thêm cổ phiếu ở mức giá rẻ hơn. Các cổ phiếu đáng chú ý bao gồm: KDH, NLG, CTG, VPB, HCM, SSI, MWG, PVT, QNS.

**Kịch bản 1:** Việc phiên hôm nay đóng cửa tăng điểm bất chấp lực bán vào cuối phiên cùng thanh khoản vượt mức trung bình 05 phiên cho thấy lực cầu vẫn đang hoạt động tích cực và nỗ lực hấp thụ lực bán ở vùng giá cao. Do đó, nhiều khả năng chỉ số sẽ điều chỉnh nhẹ về vùng 1290 điểm.

**Kịch bản 2:** Nếu áp lực chốt lời trở nên mạnh hơn, VN-Index có khả năng sẽ phải lùi sâu về vùng 1270 điểm. Khi đó, các nhà đầu tư nên chờ tín hiệu kết thúc điều chỉnh để có thể giải ngân.

## Chỉ số trong nước

	HSX	HNX
Chỉ số	1.314,22	314,93
Thay đổi (%)	0,32%	0,03%
Thay đổi	4,17	0,08
Tổng KLGĐ	601,55	107,66
Tổng GTGD	19.272,28	2.603,25
NĐTNN ròng (tỷ)	296,33	4,64
Tự doanh ròng (Tỷ)	-327,07	-
PE	16,13	16,44

## HDTL chỉ số

	VN30	VN30F1
Chỉ số	1.448,21	1.447,90
Thay đổi (%)	0,07%	0,20%
Thay đổi	0,98	2,9
Basic	0,31	

## Nhóm ngành L2 (%)

	Ngày	Năm
Dầu khí L2	0,49%	63,49%
Hóa chất L2	0,44%	130,84%
Tài nguyên Cơ bản L2	0,24%	141,40%
XD và Vật liệu L2	0,24%	45,04%
Hàng & Dịch vụ CN L2	1,25%	41,43%
Ô tô và phụ tùng L2	-0,20%	25,79%
Thực phẩm và đồ uống	0,25%	23,59%
Hàng cá nhân & GD L2	1,14%	75,57%
Y tế L2	0,61%	26,31%
Bán lẻ L2	2,46%	103,68%
Truyền thông L2	-0,03%	4,20%
Du lịch và Giải trí L2	3,24%	13,78%
Viễn thông L2	2,84%	21,62%
Điện, nước & xăng L2	1,83%	27,35%
Bảo hiểm L2	1,34%	30,28%
Bất động sản L2	0,05%	57,12%
Dịch vụ tài chính L2	0,43%	209,76%
Ngân hàng L2	-0,38%	96,10%
CNTT L2	1,85%	108,82%

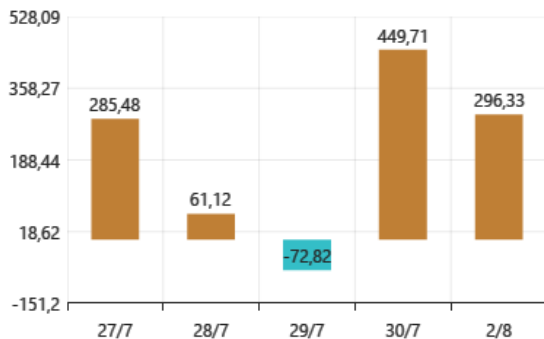
VN-Index 1.314,22 +1,29% ↑ 209 41 ↓ 167



## TIN TỨC NỔI BẬT TRONG NGÀY

## GIAO DỊCH NƯỚC NGOÀI TRÊN HSX

Giao dịch NĐTNN - Ngày



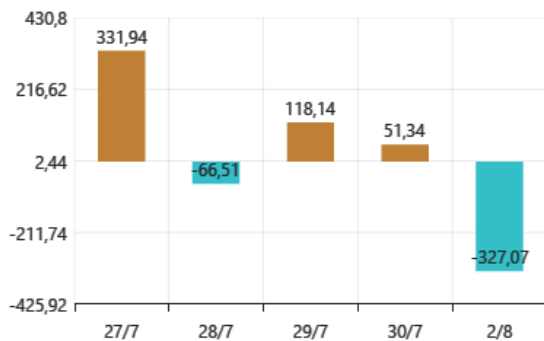
Giá trị mua ròng (Tỷ VND)

Giá trị bán ròng (Tỷ VND)



## GIAO DỊCH TỰ DOANH TRÊN HSX

Giao dịch tự doanh ròng - Ngày



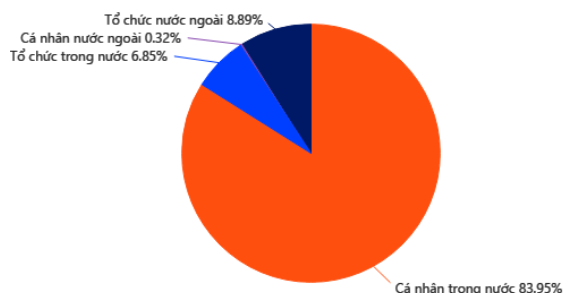
Giá trị mua ròng (Tỷ VND)

Giá trị bán ròng (Tỷ VND)



## GIAO DỊCH THEO LOẠI NHÀ ĐẦU TƯ

Tổng GTGD (Mua + Bán)



## Tin trong nước:

	Tin trong nước	Tin quốc tế
Tin kinh tế	<a href="#">Mức khấu trừ tiền lương hàng tháng mới nhất của người lao động</a>	<a href="#">Pfizer và Moderna tăng giá vaccine tại châu Âu</a>
	<a href="#">Chi phí logistics "phi mã": Nhiều mắt hàng xuất khẩu chủ lực nguy cơ mất thị trường</a>	<a href="#">Square chi 29 tỷ USD thu tóm công ty fintech của Australia</a>
Tin Doanh nghiệp	<a href="#">23 siêu thị Vinmart, Vinmart+ đóng cửa vì liên quan đến công ty Thanh Nga - nơi có chùm 21 ca F0</a>	
	<a href="#">Chủ tịch Hải An (HAH) Võ Ngọc Sơn: Giá cước vận tải vẫn ở mức cao đến cuối năm 2022, doanh nghiệp cảng biển có đủ cơ sở tiếp tục duy trì mức lợi nhuận tốt</a>	
	<a href="#">KOKD doanh ngành thép quý 2/2021: Nhiều doanh nghiệp có lãi tăng bằng lần, quán quân thuộc về doanh nghiệp lãi gấp 49 lần cùng kỳ</a>	
Tin hàng hóa	<a href="#">Gia hạn điều tra thiết hại vụ điều tra CBPG gach ốp lát từ Việt Nam</a>	
	<a href="#">Quả sầu đông lạnh Việt Nam được bán 18 AUD/kg tại Australia</a>	

## ĐIỂM NHẤN VĨ MÔ

## Một số chính sách và thông tin vĩ mô lớn ảnh hưởng tới TTCK 2021

Vĩ mô quốc tế:		Ảnh hưởng	
1	FED, ECB nới lỏng tiền tệ, hạ/giữ nguyên lãi suất	Tích cực	Đang ảnh hưởng
2	Kinh tế Trung Quốc hồi phục mạnh	Tích cực	Đang ảnh hưởng
3	Chiến tranh thương mại Mỹ - Trung	Tích cực	Đang ảnh hưởng
4	Lộ trình Vắc Xin Covid 19 tích cực	Tích cực	Đang ảnh hưởng
5	Gói cứu trợ 1.900 tỷ được Quốc hội Mỹ thông qua	Tích cực	Đang ảnh hưởng
Vĩ mô Việt Nam:			
1	Sửa đổi luật đầu tư – luật doanh nghiệp	Tích cực	Đang ảnh hưởng
2	Nâng hạng thị trường sơ cấp FTSE Russell, tăng tỷ trọng trong rổ MSCI Frontier	Tích cực	Đang ảnh hưởng
3	Cổ phần hóa và thoái vốn DNNN	Tích cực	Đang ảnh hưởng
4	NHNN giảm lãi suất, CP đẩy mạnh đầu tư công	Tích cực	Đang ảnh hưởng
5	Chính phủ thông qua gói hỗ trợ 120.000 tỷ lần hai	Tích cực	Đang ảnh hưởng
6	Các FTAs: EVFTA, UKVFTA, RCEP ASEAN	Tích cực	Đang ảnh hưởng
7	Luật chứng khoán sửa đổi	Tích cực	Đang ảnh hưởng
8	Cho phép bán chứng khoán chờ về	Tích cực	Chưa ảnh hưởng

## DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ KHUYẾN NGHỊ

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
1	HPG	47,25	16,59	8/5/2020	30,5	20			184,8%	
2	CTG	33,75	27,5	4/1/2021	50	37,8			22,7%	
3	ACB	35,55	26,72	4/1/2021	40	31,35			33,0%	
4	MBB	28,8	24,6	5/10/2021	40	29			17,1%	
5	SSI	55	38,6	5/24/2021	37	50			42,5%	
6	TCB	50,8	51,1	7/22/2021	55,4	48			-0,6%	
7	VPB	60,4	60,8	7/22/2021	70,5	54,8			-0,7%	
8	MBB	28,8	28,35	7/23/2021	32,6	26,5			1,6%	
9	MBS	29	29,2	7/22/2021	36	25,5			-0,7%	
10	VND	46	43,2	7/22/2021	51	37,8			6,5%	
11	VHM	108,1	111	7/22/2021	139	103,9			-2,6%	
12	NLG	42,7	40	7/22/2021	50,7	36,5			6,8%	
13	KBC	34,55	33,1	7/22/2021	40,3	30,5			4,4%	
14	SZC	40,6	39,55	7/22/2021	43	37,5			2,7%	
15	FMC	36,8	35,3	7/22/2021	37,3	34,4			4,2%	
16	ANV	27	27	7/22/2021	33,3	24,6			0,0%	
17	VHC	40,6	40,55	7/22/2021	43,5	36,7			0,1%	

## DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ CHÓT

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
1	CMX	14.9	13.64	13-08-20	19	14	15.2	31-08-20	11.4%	CP thưởng 10:1 ngày 26/08/2020
2	VCB	83.6	82	13-08-20	63	41.2	84.5	07-09-20	3.0%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
4	SJS	22.9	22.2	24-08-20	28	21	23	04-09-20	3.6%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
5	PLX	52.5	46.9	24-08-20	65	45	53.1	31-08-20	13.2%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
6	PVB	17.9	16.3	24-08-20	24	15	18.1	31-08-20	11.0%	Cổ tức 10% tiền mặt 24/09/2020
7	MBB	17.7	17.4	24-08-20	24	17	18.05	07-09-20	1.7%	CP có dấu hiệu suy yếu
8	PVD	11.3	10.55	24-08-20	19	10	11.55	04-09-20	9.5%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
9	PVS	12.7	12.2	24-08-20	24	11.5	12.9	04-09-20	5.7%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
10	CTD	76.2	78.2	24-08-20	111	75	76	01-09-20	-2.6%	Cổ tức 30% 28/08/2020, CP suy yếu
11	MSN	54.6	52.8	24-08-20	65	48.5	56.6	07-09-20	7.2%	CP có dấu hiệu suy yếu
12	GEX	25.95	21.3	25-08-20	28	20	25.95	07-09-20	21.8%	Đã tăng hơn 20% kể từ điểm mua
13	PLX	52.8	56	24/03/2021	73	55		15/04/2021	-5.7%	Cắt lỗ
14	GVR	25.5	28.25	2/4/2021	35	27		15/04/2021	-9.7%	Cắt lỗ
15	SZC	34.95	39.3	26/02/2021	50	35		22/04/2021	-11.1%	Cắt lỗ
16	CEO	9.9	10.9	3/3/2021	30	9.7		22/04/2021	-9.2%	Cắt lỗ
20	MWG	140	135	26/02/2021	170	131	140	31/05/2021	3.7%	Covid 19

## THÔNG KÊ TRONG NGÀY

Ngày	Mã phái sinh	+/-	Mở cửa	Đóng cửa	Thấp nhất	Cao nhất	Khớp lệnh	
							Khối lượng (Hợp đồng)	Giá trị (tỷ VND)
02/08/2021	VN30F2108	+2.90 (0.20%)	1,446.1	1,447.9	1,458.1	1,442.3	216	
02/08/2021	VN30F2109	+4.80 (0.33%)	710	723	732	1,440.7	228	
02/08/2021	VN30F2112	+7.30 (0.51%)	709,9	720	725,9	1,440.1	52	
02/08/2021	VN30F2203	+7.70 (0.53%)	710	716	724,8	1,440.1	7	

TOP 5 TĂNG GIÁ HSX					TOP 5 GIẢM GIÁ HSX				
Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD	Mã	Giá	+/-	KLGD (CP)	GTGD
<b>DQC</b>	20	+1,30/+6,95%	98.000		<b>FUCVREIT</b>	10,65	-0,80/-6,99%	18.800	
<b>VOS</b>	8,31	+0,54/+6,95%	2.585.900		<b>L10</b>	16,65	-1,25/-6,98%	200	
<b>CMG</b>	45,4	+2,95/+6,95%	293.300		<b>PSH</b>	18,6	-1,35/-6,77%	1.398.000	
<b>BFC</b>	30,1	+1,95/+6,93%	951.900		<b>TPC</b>	8,7	-0,59/-6,35%	200	
<b>BCG</b>	13,15	+0,85/+6,91%	4.481.800		<b>LCM</b>	2,3	-0,14/-5,74%	48.900	

TOP 5 TĂNG GIÁ HNX					TOP 5 GIẢM GIÁ HNX				
Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)	Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)
<b>TJC</b>	12,1	+1,10/+10,00%	15.900		<b>LM7</b>	4,5	-0,50/-10,00%	900	
<b>NBW</b>	20,9	+1,90/+10,00%	100		<b>VC6</b>	7,5	-0,80/-9,64%	100	
<b>GDW</b>	23,2	+2,10/+9,95%	100		<b>VDL</b>	21,6	-2,30/-9,62%	500	
<b>BED</b>	39,8	+3,60/+9,94%	100		<b>GMX</b>	21,7	-2,20/-9,21%	33.100	
<b>HDA</b>	21,1	+1,90/+9,90%	845.200		<b>L43</b>	4,1	-0,40/-8,89%	5.500	

TOP MUA RÒNG HSX					TOP BÁN RÒNG HSX				
Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)	Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)
<b>SSI</b>	55,0	+0,40/+0,73%	2.033.900	111.727.183	<b>VNM</b>	86,5	+0,40/+0,46%	-485.730	-41.967.917
<b>HPG</b>	47,3	-0,05/-0,11%	1.480.800	70.175.059	<b>DGW</b>	149,5	+0,70/+0,47%	-231.400	-34.623.284
<b>HDB</b>	34,2	+0,50/+1,48%	1.796.400	61.138.874	<b>SAB</b>	155,1	-3,90/-2,45%	-172.100	-26.896.067
<b>VHM</b>	108,1	-0,20/-0,18%	453.400	48.781.264	<b>E1VFN30</b>	24,7	+0,10/+0,41%	-989.300	-24.185.858
<b>FUEVFN30</b>	25,7	+0,20/+0,78%	1.723.700	43.980.923	<b>GAS</b>	93,5	+3,90/+4,35%	-229.200	-21.330.497

**HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VIETFIRST**

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NẮM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

**© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)****Hội sở Hồ Chí Minh**

Lầu 1, 117 - 119 - 121 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q. 1, TP. HCM

Điện thoại: **(84-8) 62556586** Fax: **(84-8) 62556580**

Website: [www.vfs.com.vn](http://www.vfs.com.vn)

**Chi nhánh Hà Nội**

Tầng 9B, Tòa nhà Leadvisors place, 41A Lý Thái Tổ, P. Lý Thái Tổ, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: **(84-4) 39288222** – Ext: **117** Fax: **(84-4) 39338222**

**Tuyên bố miễn trách nhiệm:** Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.